| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 7 – ĐỒNG THÁP** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số:154/2026/QĐST-DS | *Đồng Tháp, ngày 08 tháng 7 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 4 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 442/2026/TLST- DS, ngày 12 tháng 5 năm 2026.

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Công ty T2 (VIỆT NAM); Địa chỉ: I P, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ hiện nay: I P, phường S, Thành phố Hồ Chí Minh; Người đại diện theo pháp luật: LEE YUN HYOUNG - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần La Ngọc H - Chức vụ: Tưởng Phòng tố tụng cấp cao; Địa chỉ: I P, phường S, Thành phố Hồ Chí Minh (Quyết định V/v Ủy quyền nhận sự ký tài liệu số 162/2024/QĐ-MAFC, ngày 02/4/2024).

Đại diện theo ủy quyền: Công ty L; Đại diện theo pháp luật ông Nguyễn Tất T – Chức vụ Giám đốc; Địa chỉ: P Tầng D, Tòa nhà số G T, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (Giấy ủy quyền số 22/2025/GUQ-MAFC, ngày 17/4/2025).

Ủy quyền cho chị Nguyễn Thị Lan A, sinh năm: 2000; Chức danh: Chuyên viên pháp lý Công ty L1; Địa chỉ: P Tầng D, Tòa nhà số G T, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh (Giấy ủy quyền ngày 27/02/2026.

- *Bị đơn:* Anh Trần Minh T1, sinh năm 1994; Địa chỉ: Số B, ấp H, xã T,

tỉnh Đồng Tháp.

**2**. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Trần Minh T1 có nghĩa vụ trả cho Công ty T2 (VIỆT NAM) tiền vốn vay là 43.151.666 đồng và lãi tạm tính đến ngày 27/02/2026 là 24.676.659 đồng (trong đó: số tiền lãi trong hạn là 12.229.371 đồng, số tiền lãi trên nợ gốc bị quá hạn là 11.801.071 đồng, số tiền lãi chậm trả là 646.217 đồng), tổng cộng tiền gốc và tiền lãi là **67.828.325 đồng** và phải tiếp tục thanh toán tiền lãi phát sinh kể từ ngày 28/02/2026 theo Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 5384721 ngày 18/03/2024 quy định.

Về án phí: Anh Trần Minh T1 tự nguyện nộp 1.696.000 đồng (Một triệu, sáu trăm chín mươi sáu nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Công ty T2 (VIỆT NAM) không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho Công ty T2 (VIỆT NAM) tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.696.000 đồng (Một triệu, sáu trăm chín mươi sáu nghìn đồng) theo biên lai số 000739 ngày 12/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 8, 34 và 36 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 34 của Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- VKSND Khu vực 7 – Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**THẨM PHÁN**

**Lê Quan Nam**